TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2018/HS-ST
Ngày: 17-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ninh;

Bà Trần Thị Đào.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Son là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Trí Đ , tên gọi khác: Không có, sinh năm 1992, tại huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Chiến, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Thảnh, sinh năm 1963 ; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-3-2017 và hiện đang chấp hành hình phạt tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" của bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31-10-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Cháu Lê Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 17-01-2004;

Địa chỉ: Ấp R, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Phan Thị Vàng, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Ấp R, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2016, bị cáo Trần Trí Đ làm thuê tại ấp Bàu Rã, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương với cháu Lê Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 17-01-2004. Trong thời gian từ ngày 12-12-2016 đến ngày 16-01-2017, bị cáo đã giao cấu với cháu Trâm 17 lần tại nhà của bị cáo thuộc ấp Rộc B, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 năm tù về tội: "Hiếp dâm trẻ em" và đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy-Bộ Công an tại huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, trong thời gian từ ngày 18-01-2017 đến ngày 16-02-2017, khi cháu Trâm đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi, bị cáo tiếp tục giao cấu với cháu Trâm 05 lần tại nhà của bị cáo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 17/2017/TD ngày 09/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh xác định Lê Thị Ngọc Trâm màng trinh rách cũ nhiều chỗ, hiện không phát hiện có thai.

Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý trong bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã buộc bị cáo bồi thường 39.985.000 đồng, đến nay bị cáo chưa bồi thường. Trong vụ án này, bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 74/QĐ/KSĐT ngày 31-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố Trần Trí Đ về tội "Giao cấu với trẻ em" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Trí Đ từ 03 đến 04 năm tù, tổng hợp hình phạt 12 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" của bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31-10-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý trong bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Trong vụ án này, bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Trí Đ tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đức sinh năm 1992, là người đã thành niên, trong thời gian từ ngày 18-01-2017 đến ngày 16-02-2017, bị cáo giao cấu với cháu Lê Thị Ngọc Trâm 05 lần tại nhà của bị cáo. Cháu Trâm sinh ngày 17-01-2004, tính đến thời điểm bị cáo giao cấu, cháu đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với trẻ em" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm danh dự, nhân phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và sự phát triển một cách bình thường của trẻ em. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng là có căn cứ.

4] Khi quyết định hình phạt, có cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, bà nội tham gia cách mạng, được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang tặng bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý trong bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31-10-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã buộc bị cáo bồi thường 39.985.000 đồng đến nay bị cáo chưa bồi thường. Trong vụ án này, bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Trí Đ phạm tội "Giao cấu với trẻ em".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Trí Đ 03 (Ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 12 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" của bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31-10-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Như vậy, hình phạt đối với bị cáo Trần Trí Đ là 15 (Mười lăm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-3-2017.

2. Các biện pháp tư pháp:

Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự đã được xử lý trong bản án số 36/2017/HS-ST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã buộc bị cáo bồi thường 39.985.000 đồng đến nay bị cáo chưa bồi thường. Trong vụ án này, bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thùy Trang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;

- Lưu hồ sơ vụ án.